

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v phê duyệt Kế hoạch tiếp nhận vào làm công chức các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 1783/SNV-CCVC ngày 16/8/2024 của Sở Nội vụ về việc đề nghị chấp thuận Kế hoạch tiếp nhận vào làm công chức các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề xuất của Sở Nội vụ tại Công văn số 1783/SNV-CCVC ngày 16/8/2024 nêu trên; giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, căn cứ quy định của pháp luật và chỉ tiêu biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao, thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đảm bảo theo đúng điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành của pháp luật, cụ thể như sau:

1.1. Số lượng tiếp nhận: 27 chỉ tiêu.

1.2. Đối tượng tiếp nhận: Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

1.3. Tiêu chuẩn, điều kiện và trình độ chuyên môn tiếp nhận:

a) Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2, Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

b) Yêu cầu cụ thể của vị trí tiếp nhận: (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

1.4. Hình thức tiếp nhận: Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và các quy định hiện hành của UBND tỉnh.

2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, giám sát Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý và nội dung kết quả thẩm định nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, flowing characters, likely representing the name of the official.

Đầu Thanh Tùng

PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU TIẾP NHẬN VÀ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Công văn số: /UBND-THKH ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Stt	Vị trí việc làm cần tiếp nhận	Ngạch công chức	Chỉ tiêu tiếp nhận	Tiêu chuẩn, điều kiện và trình độ chuyên môn tiếp nhận
Tổng cộng			27	
1	Chi cục Kiểm lâm		23	
-	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên (mã số: 10.226)	22	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của ngạch Kiểm lâm viên theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Luật; Luật hình sự; Luật kinh tế; Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Nông học; Nông lâm kết hợp; Khuyến nông và phát triển nông thôn; Công nghiệp phát triển nông thôn; Cơ giới hóa Lâm nghiệp; Quản lý đất đai; Điều tra hình sự; Địa lý môi trường.

-	Kế toán viên	Kế toán viên (mã số: 06.031)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của ngạch Kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Kế toán kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng.
2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật		01	
-	Chuyên viên về bảo vệ thực vật	Chuyên viên (mã số: 01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của ngạch chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Bảo vệ thực vật; Trồng trọt; Nông học; Khoa học cây trồng.

3	Chi cục Thủy sản		01	
-	Chuyên viên về quản lý thủy sản	Chuyên viên (mã số: 01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của ngạch chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Bệnh học thủy sản; Chăn nuôi thú y; Công nghệ chế biến thủy sản.
4	Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bến En		02	
-	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên (mã số: 10.226)	2	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của ngạch Kiểm lâm viên theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Luật; Lâm học.